

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Nam Bình, ngày 21 tháng 4 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC TÔ HIỆU

Xét năng lực, phẩm chất của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đề nghị của bộ phận chuyên môn trong nhà trường,

Các bộ phận chuyên môn và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
TỔ HIỆU

Phùng Văn Hiếu

DANH SÁCH TỔ KIỂM KÊ TÀI SẢN CÔNG

(Kèm theo Quyết định số 23 /QĐ- TH ngày 21/4/2025 của trường tiểu học Tô Hiệu)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phùng Văn Hiệu	HT- Trưởng ban	
2	Ngô Thị Hải	KT- Thành viên	
3	Phan Thị Thu Huyền	NV- Thành viên	
4	Trần Thị Thoa	GVTPTD- Thành viên	

Danh sách gồm có 4 người

Nam Bình, ngày 21 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai kiểm kê tài sản công tại trường Tiểu học Tô Hiệu

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 03 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ công văn số 527/STC-GCS&TC DN ngày 17/4/2025 của Sở Tài chính về việc chuẩn hoá số liệu Tổng kiểm kê tài sản công và đẩy nhanh tiến độ thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công.

Trường Tiểu học Tô Hiệu xây dựng Kế hoạch triển khai kiểm kê tài sản công tại trường Tiểu học Tô Hiệu và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của trường Tiểu học Tô Hiệu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Thực hiện có hiệu quả các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính, UBND tỉnh Đắk Nông về Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Nông;

1.2. Kết quả kiểm kê tài sản công là cơ sở để trường Tiểu học Tô Hiệu nắm lại toàn bộ số lượng, giá trị, cơ cấu, hiện trạng tài sản hiện có của cơ quan đang quản lý và sử dụng.

1.3. Làm căn cứ để xác định nhu cầu xây dựng, mua sắm, sửa chữa, nâng cấp tài sản hàng năm của đơn vị phù hợp với yêu cầu phục vụ theo hướng hiện đại và tiết kiệm.

1.4. Có kế hoạch phân bổ, sử dụng hợp lý, tiết kiệm nguồn tài sản hiện có, không để tình trạng sử dụng lãng phí tài sản và kinh phí.

2. Yêu cầu

2.1. Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công để đảm bảo việc tổ chức, triển khai thực hiện công tác kiểm kê tài sản công nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công.



2.2. Thực hiện sự kiểm tra, kiểm soát đối với các cá nhân, bộ phận; tiếp tục đưa công tác quản lý tài sản đi vào nề nếp, đúng quy định.

2.3. Đánh giá hiệu quả công tác bảo quản, sử dụng tài sản, thiết bị của cá nhân cán bộ, công chức, người lao động được phân công phụ trách.

2.4. Công tác kiểm kê phải đảm bảo khách quan, chính xác, trung thực theo đúng các quy định của pháp luật và đúng thời hạn.

II. NỘI DUNG KIỂM KÊ

1. Các loại kiểm kê

- Kiểm kê tài sản thuộc nhà, đất...
- Kiểm kê tài sản, đồ dùng, máy móc thiết bị, phương tiện theo từng phòng, bộ phận.
- Đối chiếu, so sánh đánh giá số lượng, chất lượng tài sản, đồ dùng thiết bị với số liệu, chất lượng ban đầu trong sổ tài sản.

2. Một số vấn đề cần lưu ý

- Tổ kiểm kê tài sản (KKTS) có trách nhiệm KKTS thực tế hiện có, đối chiếu với số liệu phản ánh trong sổ sách của Kế toán về số lượng, chất lượng, giá trị và giá trị còn lại của từng loại tài sản. Đối với giá trị còn lại, Tổ KKTS ghi giảm tương ứng giá trị một năm của tài sản.

- Đối với Tài sản chưa có giá trị, Tổ KKTS căn cứ giá cả trên thị trường mà áp giá cho phù hợp, để làm căn cứ ghi giá trị tài sản và hệ thống sổ sách kế toán của đơn vị.

- Đối với những Tài sản hư hỏng không sửa chữa được, Tổ KKTS lập biên bản đề nghị thanh lý (theo mẫu - bảng tổng hợp danh mục tài sản đề nghị thanh lý). Căn cứ các quy định về quản lý tài sản hiện hành, hiệu trưởng quyết định cho thanh lý đối với những tài sản thuộc thẩm quyền hoặc đề nghị cấp trên cho thành lý đối với những tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của cấp trên.

- Đối với những tài sản chênh lệch (thừa, thiếu) giữa số liệu kiểm kê so với sổ sách kế toán, Tổ KKTS lập biên bản đề nghị đồng chí hiệu trưởng có biện pháp xử lý.

III. ĐỐI TƯỢNG KIỂM KÊ

1. Tài sản cố định hữu hình

- Loại 1: Nhà, gồm: Trụ sở nhà làm việc, phòng học, nhà giáo dục thể chất.
- Loại 2: Vật kiến trúc, gồm: Sân, tường rào, vật kiến trúc khác.
- Loại 3: Máy móc, thiết bị văn phòng, gồm: Máy vi tính để bàn, máy tính xách tay; máy in các loại; máy pho to copy; thiết bị lọc nước các loại, ti vi...

2. Tài sản cố định vô hình

- Loại 1: Quyền sử dụng đất.
- Loại 2: Phần mềm ứng dụng (Phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản công...).

- Loại 3: Tài sản cố định vô hình khác.

3. Phạm vi kiểm kê

Toàn bộ tài sản được hình thành từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, ngân sách tự chủ hay nguồn gốc do tài trợ, quà tặng mà có.

IV. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

- Triển khai kế hoạch trong Tổ kiểm kê để thống nhất cách thức, phương án, biểu mẫu, phân công nhiệm vụ... Kiểm kê thực tế theo lịch phân công.

- Tổng hợp kết quả, đánh giá số lượng, chất lượng, đề xuất kiến nghị.

V. THỜI GIAN, THÀNH PHẦN, ĐỊA ĐIỂM

- Thời gian kiểm kê: từ 08h00" ngày 22/04/2025 đến hết ngày 22/4/2025. - Tại trụ sở làm việc trường Tiểu học Tô Hiệu.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ phận kế toán

- Nghiên cứu các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Tài chính, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện... để ra các biểu mẫu phục vụ công tác kiểm kê được tiến hành nhanh chóng, thuận lợi và dễ tổng hợp.

- Nhận các biên bản kiểm kê, chịu trách nhiệm tổng hợp dữ liệu lập các loại báo cáo trình hiệu trưởng ký để gửi cơ quan quản lý cấp trên hoặc các phòng là đầu mối tổng hợp theo quy định; lưu và nhập vào phần mềm quản lý tài sản.

2. Các thành viên Tổ kiểm kê

Nhận các biểu mẫu kiểm kê, thực hiện kiểm kê, lập biên bản kiểm kê và gửi kết quả kiểm kê cho bộ phận Kế toán xong trước ngày 22/04/2025.

3. Công tác công khai

Trang nhóm Zolo, <http://c1tohiieu.pgddaksong.edu.vn/>

Trên đây là Kế hoạch kiểm kê tài sản công tại trường Tiểu học Tô Hiệu và tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của trường Tiểu học Tô Hiệu Đề nghị các bộ phận và cá nhân có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- PGD huyện Đắk Song (để b/cáo);
- Các bộ phận nghiệp vụ chuyên môn;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phùng Văn Hiệu



Hôm nay, ngày 22 tháng 04 năm 2025

Tổ kiểm kê gồm:

1. Ông/Bà: Phùng Văn Hiếu. Chức vụ: Tổ trưởng - Tổ trưởng
2. Ông/Bà: Ngô Thị Hải. Chức vụ: Kế toán - Tổ viên
3. Ông/Bà: Phan Thị Thu Huyền. Chức vụ: Nhân viên - Tổ viên
4. Ông/Bà: Trần Thị Thoa. Chức vụ: Giáo viên - Tổ viên

.....

Số quỹ tài sản công là tài sản cổ định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị do Trường Tiểu học Tô Hiệu quản lý/tạm quản lý, kết quả như sau:

[illegible]

Thôn 3	000004	2003	Cái	1	1	III2	61U	61U	2.31U.000.000	1	ĐMĐ
Dãy nhà 04 phòng học tại phân hiệu Thôn 6	01_7514_000005	2003	Cái	1	1		216	216	1.000.000.000	1	ĐMĐ
nha lam phong học phân hiệu thôn 8 xã Nam Bình (4 phòng)	01_7514_000006	2002	Cái	1	1		324	324	700.000.000	1	ĐMĐ
Phòng kho	01_7514_000024	2022	Cái	1	1		20	20	38.900.000	1	ĐMĐ
Dãy nhà 04 phòng học tại phân hiệu Thôn 3	01_7514_000025	2003	Cái	1	1		810	810	1.562.244.000	1	ĐMĐ
Phòng học tạm bằng gỗ	01_7514_000028	2022	Cái	1	1		60	60	14.840.000	1	ĐMĐ
Nhà sắt (nhà thư viện)	01_7514_000030	2021	Cái	1	1		30	30	54.000.000	1	ĐMĐ
1.3 Vật kiến trúc	01103		Cái								
1.3.1 Kho chứa, bể chứa, bãi đỗ, sân phơi, sân chơi, sân thể thao, bể bơi	0110301		Cái								
1.3.2 Giếng khoan, giếng đào, tường rào	0110302		Cái								
Giếng khoan	01_7514_000013	2019	Cái	1	1				63.000.000	1	ĐMĐ
Vật kiến trúc khác	0110303		Cái								
Nhà VS giáo viên	01_7514_000022	2021	Cái	1	1				18.000.000	1	ĐMĐ
Nhà vệ sinh học sinh	01_7514_000029	2021	Cái	1	1				220.662.000	1	ĐMĐ
Sân khấu biểu diễn	01_7514_000037	2022	Cái	1	1				20.900.000	1	ĐMĐ
1.4 Công trình điện chưa chuyển giao cho đơn vị điện lực	01104		Công trình								
1.5 Công trình xây dựng khác	01105		Công trình								
2 Xe ô tô	012		Cái								
2.1 Xe ô tô phục vụ công tác các chức danh	01201		Cái								
2.1.1 Xe ô tô 4-5 chỗ ngồi	0120101		Cái								
2.1.2 Xe ô tô 6-8 chỗ ngồi	0120102		Cái								
2.2 Xe ô tô phục vụ công tác chung	01202		Cái								
2.2.1 Xe ô tô 4-5 chỗ ngồi	0120201		Cái								
2.2.2 Xe ô tô 6-8 chỗ ngồi	0120202		Cái								
2.2.3 Xe ô tô 9-12 chỗ ngồi	0120203		Cái								
2.2.4 Xe ô tô 13-16 chỗ ngồi	0120204		Cái								
2.2.5 Xe ô tô bán tải	0120205		Cái								
2.3 Xe ô tô chuyên dùng	01203		Cái								
2.3.1 Xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế	0120301		Cái								
2.3.2 Xe ô tô có kết cấu đặc biệt	0120302		Cái								
2.3.3 Xe ô tô có gắn thiết bị chuyên dùng hoặc gắn biển hiệu nhận biết	0120303		Cái								
2.3.4 Xe ô tô tải	0120304		Cái								
2.3.5 Xe ô tô ô tô trên 16 chỗ ngồi	0120305		Cái								
2.4 Xe ô tô phục vụ lễ tân nhà nước	01204		Cái								
3 Phương tiện vận tải khác (ngoài xe ô tô)	013		Cái								
3.1 Phương tiện vận tải đường bộ	01301		Cái								

[illegible]

UBND HUYỆN ĐẮK SONG
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÔ HIỆU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 44A /BC – TH

Nam Bình, ngày 22 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Về việc thống kê công trình, trụ sở, công sở thuộc sở hữu nhà nước không sử dụng hoặc sử dụng không có hiệu quả

Kính gửi: Sở tài chính Đắk Nông

Thực hiện công văn số 2737/STC-GCS&TCND ngày 20/11/2024 của Sở tài chính về việc triển khai công điện số 112/CD-TTg ngày 6/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Trường tiểu học Tô Hiệu xã Nam Bình xin báo cáo cụ thể như sau:

Hiện tại trường tiểu học Tô Hiệu có 3 điểm trường nhưng chỉ sử dụng 1 điểm trường, còn 2 điểm trường bỏ trống không sử dụng:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phân hiệu thôn 6 xã Nam Bình (BB 803783QĐTL số CT00242 ngày 3/12/2010) diện tích 4.387 m². Có nhà phòng học cấp IV diện tích 216 m².

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phân hiệu thôn 8 xã Nam Bình (BB 803748 số CT 00243 ngày 03/12/2010) diện tích 6.189m². Có nhà phòng học cấp IV diện tích 324m².

Nhà trường không có nhu cầu sử dụng 2 điểm trường này do đó đề xuất cấp trên xem xét và thu hồi lại để sử dụng vào mục đích khác có hiệu quả hơn.

Kính mong các cấp lãnh đạo xem xét thu hồi lại để nhà trường yên tâm thực hiện đúng quy định.

Nơi nhận:

-Như kính gửi (để b/c);

-Lưu VT.



Phùng Văn Hiệu

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 527 /STC-GCS&TCDN

Đắk Nông, ngày 17 tháng 4 năm 2025

V/v chuẩn hóa số liệu Tổng kiểm kê tài
sản công và đẩy nhanh tiến độ thực hiện
Tổng kiểm kê tài sản công

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- Các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;
- Các Hội đặc thù cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa.

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý; Căn cứ Quyết định số 669/QĐ-BCĐ ngày 05/6/2024 của Ban Chỉ đạo tổng kiểm kê tỉnh Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Nông.

Sở Tài chính nhận được Công văn số 4702/BTC-QLCS ngày 11/4/2025 của Bộ Tài chính về việc chuẩn hóa số liệu Tổng kiểm kê tài sản công và đẩy nhanh tiến độ thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công.

Sau khi xem xét, Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện một số nội dung như sau:

1. Khẩn trương rà soát, chuẩn hóa dữ liệu tài sản của các đối tượng kiểm kê thuộc phạm vi quản lý trên Phần mềm kiểm kê tài sản công và chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của số liệu Tổng kiểm kê tài sản công; Cơ quan, tổ chức, đơn vị nào không thực hiện, Sở Tài chính sẽ báo cáo UBND tỉnh xử lý trách nhiệm của các tập thể, cá nhân (đặc biệt là người đứng đầu các đơn vị) không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm kê, duyệt số liệu kiểm kê, tổng hợp số liệu kiểm kê làm ảnh hưởng tới tiến độ và chất lượng số liệu kiểm kê tài sản công của tỉnh. Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công của các đối tượng kiểm kê sẽ thực hiện khóa lịch đăng nhập vào 17h00 ngày 30/4/2025 để phục vụ công tác tổng hợp số liệu báo cáo.

2. Các đối tượng kiểm kê khẩn trương rà soát, thực hiện cập nhật Biên bản kiểm kê, gửi báo cáo kết quả cho các cơ quan cấp trên theo đúng thời gian theo Quyết định số 669/QĐ-BCĐ ngày 05/6/2024 của Ban Chỉ đạo tổng kiểm kê tỉnh.

3. Các cơ quan quản lý cấp trên (Sở, Ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa) thực hiện rà soát kết quả báo cáo và tổng hợp, gửi báo cáo về Sở Tài chính **trước ngày 28/4/2025**.

Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Trường BCĐ Tổng kiểm kê TSC (báo cáo);
- GD; PGD: Phạm Văn Bảy;
- Lưu: VT, GCS&TCDN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Văn Bảy